

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HOÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/DS-PT

Ngày: 06/3/2025

V/v “*Tranh chấp về yêu cầu
tuyên bố hợp đồng mua bán
tài sản vô hiệu*”.

**NHÂN DÂN NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bích Liễu;**

Các Thẩm phán:

Ông Trần Minh Thật;

Ông Nguyễn Trung Tín.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Mỹ Ngọc** – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hoà tham gia phiên tòa: Bà **Lê Đăng Phương Huệ** - Kiểm sát viên.

Ngày 27/02 và ngày 06/3 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà đã tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 119/2024/TLPT-DS ngày 21 tháng 10 năm 2024, về việc “*Tranh chấp về yêu cầu tuyên bố hợp đồng mua bán tài sản vô hiệu*”. Do bản án dân sự sơ thẩm số: 34/2024/DSST ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Toà án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hoà bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 138/2024/QĐPT-DS ngày 16 tháng 12 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/QĐ-PT ngày 08/01/2025, Thông báo mở lại phiên tòa số 10/2025/TB-DS ngày 13/02/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Thảo V**, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa;

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn:

1. Ông **Trương Đình P**, sinh năm 1995,

2. Bà **Nguyễn Thị Tường V1**, sinh năm 1995,

3. Ông **Trương Đình P1**, sinh năm 1992,

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Ông P, bà V1 vắng mặt, ông P1 có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Văn phòng C**; Địa chỉ: B H, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

Do có kháng cáo của bị đơn – ông Trương Đình P1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và nội dung bản án dân sự sơ thẩm, nguyên đơn trình bày:*

Bà Lê Thị Thảo V là người được thi hành án theo Quyết định thi hành án số 45/QĐ- CCTHADS ngày 10/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh. Người phải thi hành án, trả nợ cho bà là ông Trương Đình P và bà Nguyễn Thị Tường V1. Người phải thi hành án là ông Trương Đình P và bà Nguyễn Thị Tường V1 có sở hữu chiếc xe ô tô Honda Civic biển kiểm soát 79A-342.56. Sau khi bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử thua kiện, buộc ông Trương Đình P và bà Nguyễn Thị Tường V1 phải liên đới trả cho bà số tiền là 560.000.000 đồng (Bản án số 24/DS-ST ngày 29/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh) thì ông Trương Đình P và bà Nguyễn Thị Tường V1 đã tẩu tán tài sản bằng cách bán chiếc xe ô tô Honda Civic biển kiểm soát 79A-342.56 cho anh trai ông P là ông Trương Đình P1, sinh năm 1992 để trốn tránh nghĩa vụ thi hành án. Hợp đồng mua bán xe ô tô được thực hiện tại Văn phòng C ngày 03/8/2023, số công chứng 4861, quyển số 1/2023TP/CC-SCC/HĐGD. Sau đó, đăng ký sang tên cho ông Trương Đình P1 vào ngày 08/8/2023 tại Công an thành phố C. Bà V cho rằng Hợp đồng mua bán xe giữa ông P, bà V1 với ông P1 là giao dịch dân sự vô hiệu nhằm trốn tránh nghĩa vụ trả nợ cho bà. Do vậy, bà làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án: Tuyên bố Hợp đồng mua bán xe ô tô giữa bên bán: ông Trương Đình P và bà Nguyễn Thị Tường V1 và bên mua: ông Trương Đình P1 được thực hiện tại Văn phòng C ngày 03/8/2023, số công chứng 4861, quyển số 1/2023TP/CC- SCC/HĐGD là vô hiệu. Bà không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu. Bà V1 yêu cầu khởi kiện sau: Đề nghị Tòa án tuyên: Buộc ông Trương Đình P, bà Nguyễn Thị Tường V1 và ông Trương Đình P1 trả lại cho bà xe ô tô con biển số 79A-342.56, ngày đăng ký 08/08/2023, nhãn hiệu HONDA, số loại CIVIC RS, màu sơn: Xanh, số máy: L15B74871698, số khung: MRHFC1680LT030374, năm sản xuất: 2020.

** Bị đơn ông Trương Đình P và bà Nguyễn Thị Tường V1 trình bày:*

Ông P, bà V1 không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Căn cứ theo hai bản án số 24/2023/DS-ST ngày 29/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh và bản án số 100/2023/DS-PT ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa không có bất cứ một quyết định nào của cơ quan có thẩm quyền cấm về việc chuyển nhượng này. Đây là tài sản hợp pháp của vợ chồng ông P, bà V1 và việc chuyển nhượng của bị đơn là công khai ngay tình theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn đã thực hiện việc đăng ký quyền sở hữu và đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp chứng nhận đăng ký xe ô tô số 79001594, biển số đăng ký 79A-342.56 đứng tên Trương Đình P1 ngày 08/08/2023. Tài sản trên là tài sản hợp pháp của vợ chồng ông bà, ông bà không mượn của bà Lê Thị Thảo V nên ông bà không đồng ý việc đòi lại tài sản là chiếc xe ô tô biển số 79A-342.56, hiệu HONDA, số loại: CIVIC RS. Ông P, bà V1 yêu cầu phản tố đề nghị Tòa án: Công nhận hiệu lực của hợp đồng mua bán xe ô tô biển số 79A-342.56 được công chứng ngày 03/8/2023

tại Văn phòng C, số công chứng 4861, quyền số 01/2023TP/CC- SCC/HĐGD giữa bên bán Trương Đình P, Nguyễn Thị Tường V1 với bên mua Trương Đình P1.

** Bị đơn ông Trương Đình P1 trình bày:*

Ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đây là tài sản hợp pháp của ông nhận chuyển nhượng và việc chuyển nhượng của ông là công khai ngay tình theo đúng quy định của pháp luật, không có bất cứ một quyết định nào của cơ quan có thẩm quyền cấm việc chuyển nhượng này. Ông đã thực hiện việc đăng ký quyền sở hữu và đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp chứng nhận đăng ký xe ô tô số 79001594, biển số đăng ký 79A-342.56 đứng tên Trương Đình P1 ngày 08/8/2023. Ông không đồng ý việc đòi lại tài sản của bà V. Giữa ông và bà V không liên quan gì đến nhau nên việc bà V đưa ông vào đơn khởi kiện với tư cách là bị đơn là không đúng pháp luật. Ông yêu cầu phản tố đề nghị Tòa án: Công nhận hiệu lực của hợp đồng mua bán xe ô tô biển số 79A-342.56 được công chứng ngày 03/8/2023 tại Văn phòng C số công chứng 4861, quyền số 01/2023TP/CC- SCC/HĐGD giữa bên bán Trương Đình P, Nguyễn Thị Tường V1 với bên mua Trương Đình P1.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Văn phòng C trình bày:*

Văn phòng C đã tiến hành công chứng Hợp đồng mua bán xe ô tô ngày 03/8/2023, số công chứng 4861, quyền số 01/2023TP/CC- SCC/HĐGD. Việc công chứng hợp đồng nêu trên là đúng quy định của pháp luật. Công chứng viên và Văn phòng C không có quyền lợi hoặc nghĩa vụ gì liên quan đến vụ án nêu trên nên từ chối tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Công chứng viên và Văn phòng C không tham gia các phiên họp, phiên hòa giải, phiên tòa xét xử của Tòa án liên quan đến vụ án này, không có ý kiến gì đối với vụ án này.

Bản án dân sự sơ thẩm số: 34/2024/DSST ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuyên bố Hợp đồng mua bán xe ô tô biển số 79A-342.56 (ngày đăng ký 08/8/2023, nhãn hiệu HONDA, số loại CIVIC RS, màu sơn: Xanh, số máy: L15374871698, số khung: MRIIFC1680L/T030374, năm sản xuất: 2020) giữa bên bán: ông Trương Đình P, bà Nguyễn Thị Tường V1 với bên mua: ông Trương Đình P1 được thực hiện tại Văn phòng C ngày 03/8/2023, số công chứng 4861, quyền số 01/2023TP/CC- SCC/HĐGD là vô hiệu;

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc: Buộc ông Trương Đình P, bà Nguyễn Thị Tường V1 và ông Trương Đình P1 trả lại cho nguyên đơn xe ô tô biển số 79A-342.56.

3. Bác yêu cầu phản tố của các bị đơn ông Trương Đình P, bà Nguyễn Thị Tường V1 và ông Trương Đình P1 đối với yêu cầu: Công nhận hiệu lực của Hợp đồng mua bán xe ô tô biển số 79A-342.56 được công chứng ngày 03/8/2023 tại Văn phòng C, số công chứng 4861, quyền số 01/2023TP/CC-SCC/HĐGD giữa bên bán Trương Đình P, Nguyễn Thị Tường V1 với bên mua Trương Đình P1.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quy định chung và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 01/8/2024, bị đơn ông Trương Đình P1 có đơn kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm theo hướng sửa toàn bộ bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị đơn Trương Đình P1 có đơn xin xét xử vắng mặt với nội dung giữ nguyên đơn kháng cáo và những ý kiến và quan điểm của mình khi trả lời các câu hỏi tại phiên tòa xét xử vụ án vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 20/01/2025.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hoà phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự hủy bản án dân sự sơ thẩm số 34/2024/DS-ST ngày 22/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh; chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và đương sự;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Ngày 22/7/2024, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xét xử vụ án này. Ngày 01/8/2024, bị đơn Trương Đình P1 kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm. Vậy kháng cáo của ông P1 trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

- Nguyên đơn Lê Thị Thảo V, bị đơn Trương Đình P1 có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn Trương Đình P và Nguyễn Thị T V1 vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án theo quy định chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ tranh chấp:

Theo đơn khởi kiện và Thông báo thụ lý vụ án số 67/TB-TLVA ngày 07/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên hợp đồng mua bán xe ô tô giữa bên bán là Trương Đình P, Nguyễn Thị Tường V1 và bên mua là Trương Đình P1 vô hiệu. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự là không đúng. Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm xác định lại quan hệ tranh chấp cho phù hợp là “Tranh chấp về yêu cầu tuyên bố hợp đồng mua bán tài sản vô hiệu”.

[2.2] Về thụ lý yêu cầu phản tố của bị đơn:

Bị đơn ông Trương Đình P1 làm đơn khởi kiện (đơn phản tố) đề ngày 21/5/2024, bị đơn ông Trương Đình P, bà Nguyễn Thị Tường V1 làm đơn khởi kiện (đơn phản tố)

đề ngày 27/5/2024, đã được Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh thụ lý yêu cầu phản tố theo Thông báo thụ lý yêu cầu phản tố số: 172/2024/TB-TLVA ngày 06/6/2024 với nội dung: Công nhận hiệu lực của hợp đồng mua bán xe ô tô biển số 79A-342.56 được công chứng ngày 03/8/2023 tại Văn phòng C, quyển số 01/2023 TP/CC-SCC/HĐGD giữa bên bán Trương Đình P, Nguyễn Thị Tường V1 với bên mua Trương Đình P1.

Việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định yêu cầu của ông Trương Đình P, bà Nguyễn Thị Tường V1, ông Trương Đình P1 là yêu cầu phản tố và tiến hành thụ lý để giải quyết là vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 200 Bộ luật tố tụng dân sự và không đúng tinh thần hướng dẫn tại khoản 1, 2 Điều 12 Nghị quyết 05/2012/NQ-HĐTP ngày 03/12/2012 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Bởi lẽ trong quá trình giải quyết vụ án về tranh chấp yêu cầu tuyên bố hợp đồng mua bán tài sản vô hiệu thì Tòa án bắt buộc phải xem xét, đánh giá tính hợp pháp của hợp đồng mua bán xe ô tô biển số 79A-342.56. Qua đó mới có căn cứ quyết định chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, yêu cầu công nhận hiệu lực của hợp đồng mua bán xe ô tô biển số 79A-342.56 của bị đơn là không phải phản tố, cùng yêu cầu mà nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết. Như vậy, yêu cầu của bị đơn ông Trương Đình P, bà Nguyễn Thị Tường V1, ông Trương Đình P1 không phải là yêu cầu phản tố, mà chỉ được xem là ý kiến của bị đơn đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định yêu cầu phản tố của bị đơn là không phù hợp với Điều 200 Bộ luật tố tụng dân sự, dẫn đến việc tính án phí đối với yêu cầu phản tố là ảnh hưởng đến quyền lợi của đương sự.

[2.2] Về giải quyết hậu quả pháp lý của hợp đồng vô hiệu:

Tòa án cấp sơ thẩm xác định hợp đồng mua bán xe ô tô biển số 79A-342.56 giữa ông P, bà V1 và ông P1 vô hiệu do trốn tránh nghĩa vụ với người thứ ba theo quy định tại khoản 2 Điều 124 Bộ luật Dân sự nhưng không giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu do nguyên đơn bà Lê Thị Thảo V không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm không giải thích cho các đương sự đặc biệt là bị đơn về hậu quả pháp lý của việc tuyên bố hợp đồng vô hiệu, không đề cập đến việc giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu trong tất cả các Biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ (BL 98,99,101,102,105,106), không lập biên bản xác định rõ yêu cầu giải quyết hậu quả pháp lý hợp đồng vô hiệu của các đương sự là thiếu sót. Điều này đã vi phạm Điều 131 Bộ luật dân sự và tinh thần tại Công văn số 01/2017/GĐ- TANDTC ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân tối cao về giải đáp một số vấn đề nghiệp vụ.

[2.3] Về thu thập tài liệu chứng cứ:

Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng việc ông Trương Đình P và bà Nguyễn Thị Tường V1 chuyển nhượng xe ô tô biển số 79A- 342.56, nhãn hiệu HONDA, số loại CIVIC RS (là tài sản chung của ông P và bà V1) cho ông Trương Đình P1 vào ngày 03/8/2023, sau khi có bản án sơ thẩm là nhằm trốn tránh nghĩa vụ với người thứ ba nên giao dịch dân sự này vô hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 124 Bộ luật Dân sự là có căn cứ. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm chưa thu thập đầy đủ các tài liệu, chứng cứ để chứng minh xe ô tô biển số 79A-342.56 là tài sản duy nhất của ông P và bà V1 để

đảm bảo cho việc thi hành án theo Bản án dân sự phúc thẩm số 100/2023/DS-PT ngày 31/8/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã tuyên xử: “Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Tường V1 và ông Trương Đình P phải liên đới trả cho bà Lê Thị Thảo V 560.000.000 đồng (*Năm trăm sáu mươi triệu đồng*), trong đó phần nghĩa vụ của bà V1 và ông P, mỗi người là 280.000.000 đồng”. Điều này đã vi phạm nghiêm trọng Điều 97 của Bộ luật tố tụng dân sự về thu thập tài liệu chứng cứ.

[2.4] Về xác định tư cách tham gia tố tụng của đương sự:

Hợp đồng mua bán xe ô tô biển số 79A- 342.56 (ngày đăng ký 08/08/2023, nhãn hiệu HONDA, số loại CIVIC RS, màu sơn: Xanh, số máy: L151374871698, số khung: MRIIFC1680LT030374, năm sản xuất 2020) giữa bên bán ông Trương Đình P, bà Nguyễn Thị Tường V1 và bên mua ông Trương Đình P1 được ký kết tại Văn phòng C ngày 03/8/2023, số công chứng 4861, quyền số 01/2023TP/CC-SCC/HĐGD, nên Tòa án cấp sơ thẩm đưa Văn phòng C vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chính xác nhưng không đưa Công chứng viên Nguyễn Hữu H là người ký công chứng hợp đồng vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là thiếu sót và vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Từ những sai sót đã nêu trên, Tòa án cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên cần phải hủy án sơ thẩm để giải quyết lại cho đúng quy định pháp luật. Do hủy án sơ thẩm nên Hội đồng xét xử chưa có đủ cơ sở để xét nội dung kháng cáo của bị đơn ông Trương Đình P1.

[3] Về án phí sơ thẩm: Chưa giải quyết, sẽ được tiếp tục xem xét khi giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do hủy án sơ thẩm nên đương sự không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự
- Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 34/2024/DS-ST ngày 22/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh về “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” giữa nguyên đơn là bà Lê Thị Thảo V với bị đơn là ông Trương Đình P, bà Nguyễn Thị Tường V1, ông Trương Đình P1.

[2] Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh để giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chưa giải quyết và sẽ được tiếp tục xem xét khi giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Trương Đình P1 không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. H1 lại số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004839, ngày 13/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- Các đương sự;
- TAND tp Cam Ranh;
- VKSND tp Cam Ranh;
- Chi cục THA Dân sự tp Cam Ranh;
- Lưu hồ sơ, án văn, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Liễu